

Số: /KH-UBND

Minh Tân, ngày tháng 5 năm 2023

**KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ mùa năm 2023 và vụ Đông 2023-2024**

Thực hiện kế hoạch số 58/KH – UBND ngày 29 tháng 5 năm 2023 của UBND huyện Nam Sách về kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2023 và vụ Đông năm 2023 – 2024. Ủy ban nhân dân xã Minh Tân xây dựng kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2023 và vụ Đông năm 2023 – 2024 cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất
KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ MÙA 2022, VỤ ĐÔNG 2022-2023**

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ MÙA 2022

1. Kết quả sản xuất lúa

Vụ mùa 2022, toàn xã gieo cấy 158,5 ha lúa, đạt tỷ lệ 100%. Trà mùa sớm 3,17 ha, chiếm 2,0%; trà mùa trung 155,33 ha, chiếm 98,0%, lúa chất lượng cao đạt 64% tổng diện tích. Tỷ lệ mạ sên và gieo vãi đạt 97,7%. Toàn xã có 15 máy làm đất (12 máy to, 3 máy nhỏ) duy trì tỷ lệ làm đất bằng máy đạt 100%. Năng suất lúa mùa đạt 60 tạ/ha.

2. Sản xuất rau màu

Đã trồng được 146 ha cây rau màu các loại đạt 100% kế hoạch. Cây cho giá trị kinh tế cao 132 ha chiếm 90,4% diện tích gồm: cà chua, hành mùa, bí xanh, ớt, dưa. Thu nhập bình quân 175,5 triệu đồng/ha.

Do ảnh hưởng của mưa bão đã làm một số diện tích rau màu bị ảnh hưởng như: dưa hấu, rau cải... tại thôn Mỹ Xá, Mạc Xá, Uông Hạ và Hùng Thắng.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2022-2023

Vụ đông 2022-2023, toàn xã trồng được 135 ha đạt 100% kế hoạch. Giá trị cây vụ đông đạt 189 triệu đồng/ha, đạt 100% kế hoạch. Năng suất hầu hết các loại cây trồng đều tăng hoặc tương đương so với vụ đông 2021-2022. Giá trị sản xuất cây vụ đông ổn định, giá bán cao hơn 10-15% so cùng kỳ năm trước.

Xác định sản xuất cây vụ đông là vụ sản xuất chính trong năm và mang lại hiệu quả kinh tế cao. Cơ cấu cây trồng tiếp tục được dịch chuyển tích cực theo hướng mở rộng diện tích cây rau màu có giá trị kinh tế cao, dễ tiêu thụ. Các vùng sản xuất hàng hóa chuyên canh cho hiệu quả kinh tế cao tiếp tục được duy trì như cà rốt..... Các tiến bộ kỹ thuật thâm canh tiếp tục được ứng dụng, giúp nâng cao năng suất, chất lượng nông sản và hiệu quả sản xuất.

**Phần thứ hai
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ MÙA 2023, VỤ ĐÔNG 2023-2024**

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Tình hình mưa, bão, lũ năm 2023

Số lượng bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên biển Đông và ảnh hưởng đất liền có khả năng ít hơn so trung bình nhiều năm.

Nắng nóng chủ yếu xảy ra ở Bắc Bộ: nhiệt độ từ tháng 4-6/2023 cao hơn 0,5 °C trung bình nhiều năm; nhiệt độ từ tháng 7 đến tháng 9 xấp xỉ trung bình nhiều năm; nhiệt độ từ tháng 10-12/2023 cao hơn trung bình nhiều năm.

Xu thế lượng mưa: từ tháng 4-9/2023 xấp xỉ so trung bình nhiều năm; từ tháng 10 đến tháng 12 cao hơn trung bình nhiều năm

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

UBND tỉnh tiếp tục hỗ trợ sản xuất theo các chương trình, đề án đã được ban hành.

Huyện ủy, UBND huyện tiếp tục hỗ trợ phát triển sản xuất theo hướng cây máy bằng mạ khay.

UBND xã chỉ đạo các thôn tích cực quy vùng chuẩn bị sớm các điều kiện, các giải pháp phát triển sản xuất vụ đông như: tăng trà lúa mùa sớm, tăng giống ngắn ngày, ... để bố trí thời vụ cây vụ đông, nhất là vụ đông sớm; tăng diện tích sản xuất an toàn, theo quy trình VietGAP, GlobalGAP, sản xuất hữu cơ; tăng tích tụ ruộng đất sản xuất lớn...

2.2. Khó khăn

Thời tiết vụ mùa, vụ đông thường khắc nghiệt, diễn biến phức tạp. Cuối vụ mùa, đầu vụ đông xảy ra mưa úng gây mất lúa, mất hoa màu hoặc làm giảm năng suất. Thời kỳ lúa mùa trổ bông, làm hạt thường gặp áp thấp nhiệt đới hoặc bão ảnh hưởng đến năng suất.

Sâu bệnh trên rau màu và lúa mùa diễn biến phức tạp nhất là bệnh bạc lá, lùn sọc đen, vàng lụi và chuột hại trên lúa.

Giá vật tư giống, phân bón, thuốc trừ sâu, công lao động vẫn ở mức cao nên chi phí sản xuất lớn. Lao động nông nghiệp thiếu và yếu. Một số hộ dân vẫn còn thói quen làm nông nghiệp theo kinh nghiệm nên chưa tuân thủ lịch thời vụ, cơ cấu giống, mùa vụ theo chỉ đạo của địa phương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn gây khó khăn cho công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất

Doanh nghiệp, thương lái ký kết hợp đồng liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản từ đầu vụ còn chưa nhiều.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ MÙA 2023, VỤ ĐÔNG NĂM 2023-2024

1. Kế hoạch sản xuất vụ mùa 2023

1.1. Sản xuất lúa

- Chỉ tiêu: Diện tích gieo cấy 158,5ha, năng suất bình quân 60 tạ/ha (vụ mùa năm 2022 đạt 59,5 tạ/ha), sản lượng đạt 9.510tấn (trong đó, lúa chất lượng cao gồm Nếp 97, Nếp DT22, Bắc thơm 7 - KBL, BC15...chiếm 66,7%). Tỷ lệ mạ sân và gieo vãi đạt 100%; làm đất bằng máy đạt 100%.

- Cơ cấu trà lúa, giống lúa và thời vụ gieo cấy:

+ Trà mùa sớm 20ha chiếm 12,6% diện tích, các giống có thời gian sinh trưởng từ 90-105 ngày (KD 18, TBR279) cấy trên chân cao. Gieo cấy áp dụng bằng phương pháp mạ khay, mạ sân gieo mạ từ ngày 15-25/6/2023, cấy từ ngày 25-30/6/2023; gieo thẳng từ ngày 25-30/6/2023.

+ Trà mùa trung 138,5 ha chiếm 87,4 % diện tích, bao gồm 02 nhóm giống,

nhóm 1 có thời gian sinh trưởng từ 95-115 ngày, gieo cây trên chân vằn (*Q5, KD 18, Nàng Xuân, Bắc Thịnh, TBR225, DQ11, Nếp 97, VNR20, Thiên ưu 8, Đài thơm 8*); gieo cây bằng phương thức mạ khay, mạ sên, gieo mạ từ ngày 25-30/6/2023, cây ngày 30/6-10/7/2023; gieo thẳng từ ngày 30/6-10/7/2023. Nhóm 2, các giống có thời gian sinh trưởng từ 120-130 ngày, gieo cây trên chân ruộng vằn trũng (*nếp DT22, BC15*); phương thức gieo cây mạ được, gieo mạ từ ngày 05-10/6/2023, cây ngày 01-10/7/2023.

1.2. Sản xuất rau màu hè thu

Diện tích gieo trồng ít nhất 36 ha, trong đó, trên 85% cây có giá trị kinh tế cao (*cà chua, bí xanh, dưa các loại, hành mùa, ớt,*). Giá trị sản xuất ước đạt trên 135 triệu đồng/ha.

1.3. Giải pháp

1.3.1. Đối với sản xuất lúa

Chủ động chuẩn bị đảm bảo đủ giống tốt cho sản xuất, chỉ đạo các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp chủ động liên hệ với các đơn vị cung ứng giống để tiếp nhận các giống lúa thuộc cơ cấu giống lúa của huyện, ít nhiễm bệnh bạc lá ở vụ mùa, cung ứng cho nông dân gieo cấy đúng thời vụ. Chuẩn bị nguồn giống dự phòng cho ít nhất 5% diện tích vùng trũng. Tuyên truyền khuyến cáo nông dân dự phòng bằng giống ngắn ngày KD18 để phòng mưa úng cuối tháng 7, đầu tháng 8, cần ngâm giữ mạ sên, mạ tía dặm còn dư sau cấy để dự phòng, gieo mạ sên cấy xong trước ngày 10/8/2023.

Triển khai thực hiện tốt, có hiệu quả kế hoạch phòng chống úng vụ mùa năm 2023; kiểm tra các công trình, trạm bơm, tu sửa máy móc, nạo vét kênh mương tiêu, vớt bèo khơi thông dòng chảy, đảm bảo tưới, tiêu hợp lý tránh để ruộng khô cạn hoặc ngập úng trên tất cả các diện tích gieo cấy lúa vụ mùa. Chủ động xây dựng kế hoạch khoanh vùng tiêu úng cục bộ cho những diện tích trũng khi mưa lớn xảy ra. Thực hiện tốt việc chỉ đạo chống úng ngập từ huyện đến xã ngay từ đầu vụ.

Diện tích chiêm xuân muộn chiếm 96%, để kịp thời làm đất gieo cấy trà mùa sớm, phải vừa thu hoạch, vừa làm đất gieo cấy vụ mùa ngay, tập trung cao độ, khẩn trương để kịp thời vụ. Đối với diện tích thu hoạch lúa sớm, phải gieo cấy ngay để chuẩn bị quỹ đất trồng cây vụ đông sớm. Các diện tích khác chủ động tận dụng sức kéo, ưu tiên máy móc để bù đắp rạ với phương châm thu hoạch đến đâu làm đất đắp rạ ngay đến đó, tạo điều kiện cho gieo cấy đúng lịch thời vụ.

1.3.2. Đối với rau màu hè thu

Quy hoạch cụ thể diện tích cao, chủ động tưới tiêu nước để quy hoạch vùng sản xuất, thuận lợi cho việc hướng dẫn nông dân kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho các loại rau màu. Khai thác triệt để quỹ đất vùng chuyển đổi để gieo trồng.

Phát triển đa dạng các loại cây rau màu, ưu tiên các loại cây có giá trị kinh tế cao (*dưa, bí xanh, cà chua, ớt...*). Mở rộng mô hình trồng các loại cây lai F1 đã được khẳng định cho hiệu quả kinh tế cao (*dưa hấu F1 Sunny, AD 779; cà chua Savoi*).

Chủ động sản xuất các loại cây giống, hạt giống phục vụ cho gieo trồng vụ đông nhằm giảm bớt chi phí cho người sản xuất.

Khuyến cáo nông dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật làm nhà màng, nhà lưới đơn giản, che phủ nilon gắn với việc sản xuất sản phẩm an toàn.

1.4. Cơ chế hỗ trợ

1.4.1. Cơ chế hỗ trợ của tỉnh

Hỗ trợ mô hình trình diễn cấy máy bằng mạ khay (*hỗ trợ người dân sản xuất lúa*) quy mô từ 3-4 ha/mô hình, hỗ trợ không quá 02 vụ trong thời gian thực hiện Đề án; hỗ trợ tiền mạ khay và thuê cấy máy cho người sản xuất lúa tham gia mô hình với mức hỗ trợ 3.750.000 đồng/ha/vụ (135.000 đồng/sào).

Hỗ trợ mở rộng mô hình cấy máy vùng sản xuất lúa hàng hóa quy mô lớn (*hỗ trợ người dân sản xuất lúa*) quy mô từ 10ha/mô hình trở lên, hỗ trợ không quá 02 vụ trong thời gian thực hiện Đề án; hỗ trợ tiền mạ khay và thuê cấy máy cho người sản xuất lúa tham gia mô hình với mức hỗ trợ 2.250.000 đồng/ha/vụ (81.000 đồng/sào).

- Hỗ trợ cán bộ thực hiện mô hình, hỗ trợ kinh phí quản lý, tổ chức triển khai chỉ đạo, thực hiện mô hình cấy máy 200.000 đồng/ha (*Ban chỉ đạo thôn 200.000 đồng/ha*).

1.4.2. Cơ chế hỗ trợ của huyện

Hỗ trợ mô hình cấy máy vùng sản xuất lúa hàng hóa quy mô từ 5,0ha/mô hình trở lên. Hỗ trợ tiền thuê cấy máy cho người sản xuất lúa tham gia mô hình với mức hỗ trợ 2.250.000 đồng/ha/vụ (81.000 đồng/sào).

Hỗ trợ mô hình ứng dụng máy bay không người lái để phun thuốc bảo vệ thực vật cho lúa cấy máy quy mô 03ha trở lên/vùng/giống, mức hỗ trợ 700.000 đồng/ha/vụ. (25.200 đồng/sào).

- Hỗ trợ công quy vùng, chỉ đạo, kỹ thuật, hội thảo đầu bờ cho xã và thôn là 200.000 đồng/ha (*Ban chỉ đạo thôn 200.000 đồng/ha*).

2. Kế hoạch sản xuất vụ Đông 2023-2024

2.1. Chỉ tiêu

Toàn xã phân đầu gieo trồng 135 ha cây vụ đông. Trong đó, cây có giá trị kinh tế cao (*cà rốt, tỏi, bí xanh, cà chua, dưa, ớt...*) chiếm 90% diện tích; giá trị bình quân đạt 140 triệu đồng/ha trở lên. Cụ thể (*có biểu đính kèm*).

2.2. Giải pháp

2.2.1. Về giống

Cây ngô: Lựa chọn các giống ngô chất lượng cao (*ngô nếp*), sử dụng các giống ngô nếp có thời gian sinh trưởng ngắn 60 - 70 ngày (*HN88, HN68, ADI 668; ngô ngọt Sugar 75, Golden Cob*). Với ngô nếp, ngô ngọt có thể chủ động bố trí trên cả đất bãi ven đê, đất trong đồng để đảm bảo rải vụ, cho hiệu quả kinh tế cao.

Cây hành tỏi: Trồng giống hành trắng, hành tím, tỏi tím cho năng suất cao, chọn củ giống chắc, sạch bệnh, xử lý củ hành giống trước khi trồng phải "*an toàn*".

Cây bí xanh, bí đỏ, dưa: Tập trung trồng bí xanh số 2, bí xanh số 5, bí xanh Sặt, bí Nova, bí đỏ, giống dưa hấu lai F1 như dưa hấu Sunny, dưa hấu AD779, Phù Đổng; dưa chuột sớm xuất khẩu, dưa chuột nếp; dưa lê lai F1 ngắn ngày để tăng vụ.

Cây khoai tây: Mở rộng diện tích trồng khoai tây nhân giống từ vụ xuân, bảo quản trong kho lạnh, khoai tây Đức, khoai Hà Lan cho năng suất cao, chất lượng tốt.

Cây cà rốt: Tập trung chủ yếu 02 giống cà rốt lai F1 VL444, Ti103 cho năng suất cao, chất lượng tốt.

Các cây rau màu khác: Khuyến khích nông dân trồng đa dạng các loại rau để mở rộng thị trường tiêu thụ, chú trọng những cây rau có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ (*su hào Nhật, bắp cải, cải bẹ Đài Loan; cà chua lai F1, ớt hotchili*).

2.2.2. Thời vụ gieo trồng

Tận dụng tối đa mọi điều kiện để làm vụ đông sớm, đúng thời vụ. Áp dụng biện pháp không làm đất, làm bầu, làm đất tối thiểu, trồng gối đối với cây ưa ẩm như ngô, bí xanh, dưa hấu,...; dùng giống ngắn ngày; thực hiện "*sáng lúa, chiều cây vụ đông*" để đảm bảo khung thời vụ thích hợp cho từng loại cây trồng. Trên chân đất bãi ngoài đê, chân đất trồng cây rau màu hè thu chủ động ưu tiên gieo trồng cây ưa ẩm, cây vụ đông sớm, trồng càng sớm càng tốt.

Cây ngô: Trên đất bãi ngoài đê, đất thu hoạch rau màu hè thu cần tranh thủ nước rút, thu hoạch rau đậu khẩn trương để gieo ngô sớm trước ngày 20/9/2023. Ngô trên đất 02 vụ lúa phải làm ngô bầu, trồng gối; gieo hạt trước ngày 25/9/2023, chậm nhất ngày 05/10/2023.

Khoai tây: Thời vụ kéo dài từ ngày 20/10-15/11/2023, tập trung trồng trên diện tích thu hoạch lúa mùa trung để cho năng suất cao, giảm áp lực đất đai, thời vụ.

Cây rau: Chỉ đạo tăng vụ đông sớm, trồng rải vụ để tránh dư thừa chính vụ làm giảm hiệu quả kinh tế.

Các cây trồng khác: Có cơ cấu giống và lịch thời vụ kèm theo kế hoạch này.

2.2.3. Cơ chế hỗ trợ của huyện

Hỗ trợ mô hình ứng dụng máy bay không người lái để phun thuốc bảo vệ thực vật cho cây màu vụ đông quy mô 10ha trở lên/vùng/giống, mức hỗ trợ 700.000 đồng/ha/vụ (25.200đồng/sào).

Phần thứ ba **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Công chức Địa chính – Nông nghiệp xã .

Tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất vụ mùa 2023, vụ đông 2023 - 2024, bám sát nội dung kế hoạch của huyện, xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương đảm bảo vùng lúa, cơ cấu trà lúa, giống lúa và lịch thời vụ.

Tập trung lãnh đạo hướng dẫn nông dân sản xuất theo vùng để hưởng các cơ chế hỗ trợ của tỉnh, huyện, tạo nhiều vùng sản xuất tập trung mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Tuyên truyền, vận động nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tận dụng triệt để diện tích đất cho gieo cấy lúa và trồng rau màu, không để tình trạng bỏ ruộng không gieo cấy.

Tích cực hướng dẫn nông dân thực hiện xử lý rơm rạ dư thừa sau thu hoạch để làm nguồn phân hữu cơ cải tạo đất và tránh việc đốt bừa bãi gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân.

Thực tốt công tác phòng chống úng nội đồng. Chỉ đạo nhân dân không được gieo thẳng xuống khu bãi trũng và khu tiêu thoát chậm.

Chủ động liên hệ với các công ty, doanh nghiệp để có thông tin cung cấp và hướng dẫn hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp ký hợp đồng tiếp nhận, cung ứng các loại giống tốt cho nông dân đảm bảo chất lượng, thời vụ. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra các cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã.

2. Công chức Kế toán – Ngân sách xã.

Phối hợp làm tốt công tác kiểm tra, thẩm định các vùng sản xuất lúa và rau màu

để hỗ trợ kinh phí cho nông dân đảm bảo kịp thời và đúng quy trình.

3. Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp xã.

Kết hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện làm tốt công tác dự báo các loại sâu bệnh, dịch hại, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời đạt kết quả tốt. Đồng thời, chủ động tập huấn cho nông dân cách phát hiện, kỹ thuật sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo phương pháp “*Bốn đúng*” và hướng dẫn nông dân áp dụng kỹ thuật canh tác tiên bộ vào sản xuất và mô hình trồng rau màu chuyên canh cho giá trị kinh tế cao.

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT bố trí cán bộ tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật, hướng dẫn nông dân cách đánh bắt chuột đạt hiệu quả, giám sát kỹ thuật đảo môi và số lượng, chất lượng môi. Tổ chức đánh bắt diệt chuột tập trung ngay từ đầu vụ.

Chỉ đạo các thôn thực tốt việc tưới tiêu kịp thời cho diện tích lúa, rau màu đảm bảo cho các loại cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt.

4. Đài truyền thanh xã.

Thường xuyên cập nhật, tuyên truyền kịp thời các thông tin về sản xuất nông nghiệp trong các thời điểm của quá trình sản xuất.

5. Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Tăng cường tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên tích cực tham gia sản xuất và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, đảm bảo thực hiện thắng lợi sản xuất vụ mùa 2023 và vụ đông 2023-2024 theo kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2023 và vụ Đông 2023 – 2024 của Ủy ban nhân dân xã Minh Tân. Đề nghị MTTQ và các ban ngành đoàn thể cùng các thôn khu dân cư trong toàn xã triển khai thực hiện tốt kế hoạch này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT huyện;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- BCH Đảng bộ xã;
- MTTQ và đoàn thể xã;
- Bí thư chi bộ, Trưởng phó thôn;
- Lưu: VT.

Vũ Thị Thiêm